

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 30-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tuấn

Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Luyến

Ông Trần Đăng Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Bá Ng sinh ngày 23 tháng 3 năm 1988 tại Hải Phòng.

Nơi ĐKKHTT: Số 18/291 đường ĐN, phường CT, quận NQ, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 99/430 đường TNH, phường MN, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá B, sinh năm 1953 và bà Trần Thị Quý D, sinh năm 1958; có vợ là Phi Thị H, sinh năm 1988 và có 02 con: Lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/9/2010 Công an quận LC, thành phố Hải Phòng xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo ra đầu thú, tạm giữ từ ngày 24 tháng 8 năm 2017 đến ngày 25 tháng 8 năm 2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 22 tháng 7 năm 2014, tại quán cà phê Tuyệt, số 161 đường CH, phường AD, quận LC, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Phòng Cảnh sát

điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng trong khi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Minh Ph, sinh năm 1985; trú tại: Số 256 gác 3, đường LTK, phường PBC, quận HB, thành phố Hải Phòng và NMT, sinh năm 1991; trú tại: Số 14/13/161 đường TL, phường VN, quận LC, thành phố Hải Phòng đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra thu giữ trong tay Ph 01 bao thuốc Kent màu trắng bạc, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng, giám định có trọng lượng 4,8927 gam, hàm lượng Methamphetamine = 67,9%.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Thông qua NMT, Nguyễn Thị Minh Ph đã mua của Trần Bá Ng 05 gam Methamphetamine với giá 4.000.000 đồng để bán lại cho một người thanh niên tên Huy (chưa xác định được địa chỉ). Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Minh Ph, NMT và Trần Bá Ng về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 194 Bộ luật hình sự. Ngày 23 tháng 01 năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xét xử, tuyên phạt đối với Nguyễn Thị Minh Ph 04 năm tù, NMT 03 năm tù cùng về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với Trần Bá Ng, khi phát hiện lực lượng Công an bắt giữ NMT và Nguyễn Thị Minh Ph, Trần Bá Ng đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Ng. Ngày 24 tháng 8 năm 2017, Trần Bá Ng đã đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Bá Ng khai nhận: Do có ý định mua bán ma túy để kiếm lời, Ng có nói với một số bạn bè trong đó có T nếu ai có nhu cầu mua ma túy thì giới thiệu giúp cho Ng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22 tháng 7 năm 2014, khi Ng đang ở nhà riêng tại số 99/430 đường TNH, phường MN, quận LC, thành phố Hải Phòng thì T gọi điện thoại cho Ng nhờ Ng mua hộ 5 gam ma túy đá (Methamphetamine) với giá 4.000.000 đồng. Ng đồng ý mượn xe mô tô của ông Phi Văn Thịnh (là bố vợ của Ng) đi đến khu vực đường CT, quận NQ, thành phố Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 05 gam ma túy đá hết giá 3.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ng cho vào vỏ bao thuốc lá có nhãn hiệu Kent rồi cầm về nhà để đi ra chỗ hẹn giao ma túy cho T. Trên đường đi đến chỗ hẹn với T, Ng gặp Trịnh Đình M tại khu vực đầu ngõ nhà, Ng rủ M đi cùng, khi rủ M, Ng bảo M là đi đòi nợ. Tin là Ng đi đòi nợ nên M đồng ý đi cùng. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, khi đến trước cổng trường TNH, Ng gọi điện thoại cho T, T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 16R5- 0216 ra cổng trường TNH gặp Ng, cùng Ng đi đến quán cà phê Tuyết. Khi tới gần quán cà phê Tuyết, Ng đưa cho T 01 bao thuốc lá hiệu Kent, màu trắng - bạc, bên trong có ma túy đá. T cầm bao thuốc có đựng ma túy vào đưa cho Ph, Ph đưa cho Huy nhưng Huy chưa trả tiền mà đưa trả lại cho Ph. Đúng lúc này, lực lượng Công an đã kiểm tra, bắt giữ. Nhân cơ hội mọi người không chú ý, Ng đã chạy thoát và bỏ trốn.

Vật chứng của vụ án đã được giải quyết theo quyết định của Bản án số: 16/2015/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đối với chiếc xe mô tô Trần Bá Ng đã sử dụng vào việc mua bán ma túy, qua xác minh là xe của ông Phi Văn Th, sinh năm 1950, trú tại số 22/31 ngõ ĐKN, phường Cát Dài, quận LC, thành phố Hải Phòng, ông Thịnh không biết mục đích sử dụng của Ng, Ng đã trả cho ông Thịnh và ông Thịnh đã bán cho người không quen biết nên không xử lý.

Bản Cáo trạng số 180/CT-VKS-P1 ngày 29 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Bá Ng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Bá Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo, xử phạt: Trần Bá Ng từ 4 năm 6 tháng tù đến 5 năm 6 tháng tù.

Phạt tiền bị cáo: 5 (năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số: 16/HSST ngày 23/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Bá Ng có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác đã được xét xử trước, phù

hợp với kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Do có nhu cầu mua bán ma túy để kiếm lời nên Trần Bá Ng đã nói với một số bạn bè, trong đó có NMT là nếu ai có nhu cầu mua ma túy thì giới thiệu cho Ng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22 tháng 7 năm 2014, khi Ng đang ở nhà thì T gọi điện thoại nhờ Ng mua hộ 5 gam ma túy đá với giá 4 triệu đồng. Ng đồng ý và đi xe máy đến khu vực đường tàu CT mua của một người phụ nữ không quen biết với giá 3.500.000 đồng và cho vào vỏ bao thuốc lá. Sau đó Ng và T hẹn nhau tại quán cà phê Tuyết trên đường NCH, phường AD, quận LC, thành phố Hải Phòng. Khi đến gần quán, Ng đưa cho T số ma túy trên. T cầm ma túy vào quán và đưa cho Nguyễn Thị Minh Ph vì trước đó Ph được một người tên Huy nhờ mua nên Ph nhờ T mua hộ. Khi Ph đưa số ma túy trên cho Huy nhưng Huy chưa trả tiền và đưa trả lại cho Ph thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ. Nhân cơ hội mọi người không chú ý nên Ng đã chạy thoát và bỏ trốn. Số ma túy qua giám định là 4,8927 có thành phần Methamphetamine, hàm lượng 67,9%.

Hành vi trên của bị cáo Trần Bá Ng đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước ta mà còn gây mất trị an xã hội ở địa phương và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, cần phải xét xử nghiêm.

[3] Xét tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Trần Bá Ng đã có hành vi mua bán 4,8927 gam tinh thể màu trắng, qua giám định có thành phần Methamphetamine, hàm lượng 67,9% = 3,322 gam Methamphetamine tinh chất. Do vậy, bị cáo phạm tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về hình phạt:

Nhân thân bị cáo Trần Bá Ng có 01 tiền sự: Ngày 07 tháng 9 năm 2010, Công an quận LC, thành phố Hải Phòng xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tuy đã được xóa nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; có chú ruột là Liệt sỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/HSST ngày 23/01/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị Minh Ph và NMT về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo Ph mức án 4 năm tù; bị cáo T 3 năm tù.

Do vậy, mức án đối với bị cáo Trần Bá Ng phải cao hơn Nguyễn Thị Minh Ph và NMT.

Hội đồng xét xử căn cứ tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì cần xử phạt bị cáo mức án cao, trên khởi điểm của khung hình phạt áp dụng mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Hội đồng xét xử phạt tiền bị cáo: 5 (*Năm triệu*) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] *Về vật chứng*: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/HSST ngày 23/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bá Ng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt:

Trần Bá Ng: 5 (*Năm*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Trừ cho bị cáo ngày bị tạm giữ từ ngày 24/8/2017 đến ngày 25/8/2017.

Phạt tiền bị cáo 5 (*Năm triệu*) đồng sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền phạt thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Bá Ng phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Trại tạm giam;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Tuấn

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục Thi hành án thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn